

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 26-11-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Dũng.

2. Ông Bùi Như Lữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ai - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lộc Văn Th** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/8/1998 tại huyện Bảo Th, tỉnh Lào C; nơi cư trú: Thôn Cù Hà, xã Xuân G, huyện Bảo Th, tỉnh Lào C; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Văn Hành, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị Pheng, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 22/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số 104/2018/HS-ST, ngày 30/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và tiền án phí. Bản án này bị cáo chưa được xóa án tích và 01 tiền án, ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên ph, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo Bản án số: 53/2020/HSST, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2012 bị UBND huyện Bảo Th, tỉnh Lào C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Ngày 10 tháng 12 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Th, tỉnh Lào C tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 24/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 9 tháng tù giam về tội: “*Trốn khỏi nơi giam*”. Ngày 22/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên ph, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị tạm giữ từ ngày 16/9/2021 đến ngày 22/9/2021; tạm giam từ ngày 22/9/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Anh **Nguyễn Trường S**, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Thôn Văn Tân, xã Noong H, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên.
Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị **Trần Thị D**, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Bản Phì Nh B, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 15 tháng 9 năm 2021, sau khi ăn cơm xong, do Lộc Văn Th nhiều lần bị anh Nguyễn Trường S, quản lý công trình xây dựng phòng học trường Phổ thông dân tộc bán trú - Trung học cơ sở xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ không muốn cho Thương làm việc nữa, nên Lộc Văn Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh S, mục đích để làm phương tiện đi về nhà ở Thôn Cù Hà, xã Xuân G, huyện Bảo Th, tỉnh Lào C để bán lấy tiền chi tiêu. Lúc này anh S đang ngủ trưa tại phòng học, Lộc Văn Th đi đến đầu hồi phòng học đang thi công trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại AIR BLADE, biển kiểm soát 19P1-127.09 của anh S dắt ra khu vực sân trường gần cổng trường học rồi quay lại thu dọn quần áo, thì Thương phát hiện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO của anh S đang để ở mép bờ tường gần chỗ anh S đang ngủ, Lộc Văn Th trộm lấy chiếc điện thoại, tháo 02 chiếc sim bỏ lại trên mép tường rồi đi ra chỗ dựng xe, điều khiển xe máy đi ra quán tạp hóa ở ngã ba đường rẽ vào Trường phổ thông dân tộc bán trú - Trung học cơ sở Phì Nh gặp chị Trần Thị D và mượn của chị Dung 200.000đ. Sau đó Lộc Văn Th tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà, khi Thương đi đến khu vực tổ 03, Phường Sông Đà, thị xã Mường L, tỉnh Điện Biên, thì bị Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an Thị xã Mường Lay phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIR BLADE màu trắng - vàng đen, số máy: JF46E-4249587, số khung: RLHJ 4608DY349481, biển kiểm soát 19P1-127.09, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026, IMEI1: 860671051466438, IMEI2: 860671052466420, màn hình cảm ứng màu đen đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel il 2163, IMEI1: 352724102076584; IMEI2: 352724102076592, bàn phím số màu đen, cũ đã qua sử dụng, 01 chứng nhận đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe, tất cả đều mang tên Nguyễn Trường S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu trắng - vàng - đen, sản xuất lắp ráp trong nước,

đăng ký lần đầu ngày 19/11/2013, số máy: JF46E-4249587, số khung: RLHJF4608DY349481, biển kiểm soát 19P1-127.09, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu hai bên, vào thời điểm ngày 20/9/2021 trên địa bàn huyện Điện Biên Đông có trị giá: 16.450.000đ (*Mười sáu triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ, đã qua sử dụng, vào thời điểm ngày 20/9/2021 trên địa bàn huyện Điện Biên Đông có trị giá: 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*).

Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã xác minh, xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu trắng - vàng - đen, sản xuất lắp ráp trong nước, đăng ký lần đầu ngày 19/11/2013, số máy: JF46E-4249587, số khung: RLHJF4608DY349481, biển kiểm soát 19P1-127.09, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu hai bên cũ, đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ, đã qua sử dụng, 01 chứng nhận đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe, tất cả là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1979, trú tại Thôn Văn Tân, xã Noong H, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ ngày 04/10/2021 trả lại những tài sản trên cho anh Nguyễn Trường S.

Đối với chiếc di động nhãn hiệu Itel il 2163, IMEI1: 352724102076584; IMEI2: 352724102076592, bàn phím số màu đen, cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã xác định chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Lộc Văn Th, vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 10/QĐ ngày 04/10/2021 trả chiếc điện thoại trên cho bị cáo.

Bị hại anh Nguyễn Trường S có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm giải quyết vụ án: Anh S giữ nguyên lời khai tại Cơ quan CSĐT và không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai. Về phần dân sự, anh S đã nhận lại tài sản bị mất trộm và cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm; về phần hình sự anh S đề nghị Tòa án xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị D có đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện quan điểm giải quyết vụ án: Chị Dung giữ nguyên lời khai tại Cơ quan CSĐT không cung cấp thêm tài liệu, cũng như không bổ sung thêm gì về lời khai. Đối với số tiền 200.000 bị cáo đã vay của chị Dung, anh Nguyễn Trường S đã trả lại cho chị Dung nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 78/CT-VKS-ĐBĐ ngày 01/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đã truy tố bị cáo Lộc Văn Th về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lộc Văn Th cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lộc Văn Th từ 03 năm

đến 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Lộc Văn Th thấy rằng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lộc Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định: Khoảng trưa ngày 19 tháng 9 năm 2021, tại khu vực thi công công trình xây dựng phòng học Trường Phổ thông dân tộc bán trú - Trung học cơ sở Phì Nh, tại Bản Phì Nh B, xã Phì Nh, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên Lộc Văn Th lén lút trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA loại AIR BLADE, biển kiểm soát 19P1-127.09 có giá trị 16.450.000đ và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO có giá trị 3.000.000đ của anh Nguyễn Trường S mục đích để làm phương tiện đi lại và bán lấy tiền chi tiêu, sau đó Thương điều khiển xe máy đi ra quán tạp hóa của chị Trần Thị D và mượn của chị Dung 200.000đ. Sau đó Lộc Văn Th tiếp tục điều khiển xe máy đi về nhà, khi Thương đi đến khu vực tổ 03, Phường Sông Đà, thị xã Mường L, tỉnh Điện Biên, thì bị Công an huyện Điện Biên Đ phối hợp với Công an Thị xã Mường Lay phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Lộc Văn Th là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an tại xã Phì Nh nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Bị cáo Lộc Văn Th là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lộc Văn Th đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Điểm g Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “*Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

g) Tái phạm nguy hiểm”.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ cần chấp nhận.

[2]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo sinh ra trong một gia đình thuần nông, được bố mẹ nuôi dưỡng trưởng thành bị cáo học hết lớp 6/12 rồi ở nhà lao động sản xuất. Năm 2012 bị UBND huyện Bảo Th, tỉnh Lào C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường Giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Ngày 10 tháng 12 năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Th, tỉnh Lào C tuyên phạt 06 tháng

tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 24/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội: “*Trốn khỏi nơi giam*”. Ngày 22/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai tuyên phạt 12 tháng tù giam về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Ngày 02/7/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên ph, tỉnh Điện Biên tuyên phạt 18 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo là một thanh niên đang còn rất trẻ sinh năm 1998 chưa xây dựng gia đình. Lẽ ra cả quãng thời gian dài tập trung cải tạo bị cáo phải biết suy ngẫm, sửa chữa những lỗi lầm của mình, sau khi trở về địa phương phải rèn luyện bản thân, tu chí làm ăn lương thiện. Nhưng bị cáo không làm được như vậy, lười lao động, thích ăn chơi đua đòi, muốn biến tài sản của người khác thành tài sản riêng của mình, để có tiền tiêu xài bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, đây cũng là lần thứ tư bị cáo phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Hiện bị cáo có 01 tiền án về tội: “*Trộm cắp tài sản tại bản án số 104/2018/HS-ST, ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lào C, tỉnh Lào Cai và 01 tiền án tại bản án số 53/2020/HSST ngày 02/07/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên ph, tỉnh Điện Biên*”. Tại bản án này, bị cáo bị truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” đối với bị cáo theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngày 22/08/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Như vậy, HĐXX xét thấy bị cáo là người đã từng có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhân thân xấu, coi thường kỷ cương phép nước. Một lần nữa bị cáo phải chịu sự trừng phạt của pháp luật là điều tất yếu. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người không nghề nghiệp, không có tài sản, sống phụ thuộc gia đình nên không có khả năng thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ ngày 04/10/2021 trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu trắng - vàng - đen, sản xuất lắp ráp trong nước, đăng ký lần đầu ngày 19/11/2013, số máy: JF46E-4249587, số khung: RLHJF4608DY349481, biển kiểm soát 19P1-127.09, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu hai bên, xe cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ, đã qua sử dụng, 01 chứng nhận đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe máy cho anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1979, trú tại Thôn Văn Tân, xã Noong H, huyện Điện B, tỉnh Điện Biên là chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra bị hại anh Nguyễn Trường S đã nhận lại tất cả các tài sản bị mất trộm, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. HĐXX không xem xét.

- Quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị D không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. HĐXX không xem xét.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với chiếc di động nhãn hiệu Itel il 2163, IMEI1: 352724102076584; IMEI2: 352724102076592, bàn phím số màu đen, cũ đã qua sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã xác định chiếc điện thoại trên là tài sản hợp pháp của bị cáo Lộc Văn Th vì không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ đã ra quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 10/QĐ ngày 04/10/2021 trả chiếc điện thoại trên cho bị cáo, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. HĐXX xét thấy hợp lý cần chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Lộc Văn Th** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo **Lộc Văn Th** 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 16/9/2021).

2. Về vật chứng vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Điện Biên Đ trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1979, trú tại Thôn Văn Tân, xã Nong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIR BLADE, màu trắng - vàng - đen, sản xuất lắp ráp trong nước, đăng ký lần đầu ngày 19/11/2013, số máy: JF46E-4249587, số khung: RLHJF4608DY349481, biển kiểm soát 19P1-127.09, tình trạng xe cũ, đã qua sử dụng, không có gương chiếu hậu hai bên, xe cũ, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V2026, màn hình cảm ứng, màu đen, cũ, đã qua sử dụng, 01 chứng nhận đăng ký xe máy, 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của chủ xe máy cho anh Nguyễn Trường S, sinh năm 1979, trú tại Thôn Văn Tân, xã Nong Hẹt, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Quyết định xử lý vật chứng số 17/QĐ ngày 04/10/2021

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, kết thúc cùng ngày. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/11/2021). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra; Cơ quan THAHS huyện ĐBD;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBD;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBD;
- Chi cục THADS huyện ĐBD ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Giang